

**Phụ lục II**  
**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU**  
**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /11/2024  
của UBND tỉnh Nam Định)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI**

**1. Nguồn phát sinh bụi, khí thải**

- Nguồn số 01: Bụi, khí thải từ hơi đốt dầu DO số 01 (công suất 01 tấn hơi/h).
- Nguồn số 02: Bụi, khí thải từ lò hơi đốt dầu DO số 02 (công suất 01 tấn hơi/h).

**2. Dòng khí thải, vị trí xả khí thải**

**2.1. Dòng khí thải**

Số lượng dòng khí thải: 02 dòng khí thải tại 02 ống phóng không của 02 hệ thống xử lý bụi, khí thải gồm:

- Dòng khí thải số 01 (tương đương với nguồn thải số 01): Dòng khí thải sau hệ thống xử lý bụi, khí thải từ hơi đốt dầu DO số 01.
- Dòng khí thải số 02 (tương đương với nguồn thải số 02): Dòng khí thải sau hệ thống xử lý bụi, khí thải từ hơi đốt dầu DO số 02.

**2.2. Vị trí xả khí thải**

- Dòng khí thải số 01: Tọa độ vị trí xả khí thải:  $X(m) = 2251261$ ;  $Y(m) = 0563521$ .
- Dòng khí thải số 02: Tọa độ vị trí xả khí thải:  $X(m) = 2251261$ ;  $Y(m) = 0563524$ .

(Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực  $105^{\circ}30'$ , múi chiều  $3^{\circ}$ )

**2.3. Lưu lượng xả khí thải**

- Dòng khí thải số 01: Lưu lượng xả khí thải tối đa là  $7.500 \text{ m}^3/\text{h}$ .
- Dòng khí thải số 02: Lưu lượng xả khí thải tối đa là  $7.500 \text{ m}^3/\text{h}$ .

**2.4. Phương thức xả khí thải**

Tự nhiên, gián đoạn trong ngày và không theo chu kỳ.

**2.5. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải**

Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và đạt QCVN 19:2009/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ với nồng độ tối đa cho phép của các chất ô nhiễm trong khí thải được tính theo công thức  $C_{\max} = C \times K_p \times K_v$  (Áp dụng hệ số  $K_p = 1$ ,  $K_v = 1$ ), cụ thể như sau:

TT	Thông số ô nhiễm	Đơn vị	Giá trị giới hạn thông số ô nhiễm theo QCVN 19:2009/BTNMT (Cột B)	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động liên tục
			$C_{max} = C$		
1	Bụi tổng	mg/Nm <sup>3</sup>	200	Không thuộc đối tượng phải thực hiện	Không thuộc đối tượng phải thực hiện
2	CO	mg/Nm <sup>3</sup>	1.000		
3	SO <sub>2</sub>	mg/Nm <sup>3</sup>	500		
4	NO <sub>x</sub>	mg/Nm <sup>3</sup>	850		

Khi có sự thay đổi về các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường sẽ áp dụng thực hiện theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường tương ứng mới nhất.

## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

### **1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải**

- Cơ sở sử dụng lò hơi sử dụng nhiên liệu đốt là dầu DO, đây là nhiên liệu sạch thân thiện với môi trường, khí thải phát sinh đảm bảo đạt QCVN 19:2009/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ. Do vậy khí thải của lò hơi được thu gom thoát qua ống khói ra môi trường.

- Quy trình thu gom, thoát khí thải lò hơi đốt dầu DO (mỗi lò hơi có 01 ống khói): Bụi, khí thải → Ống khói cao 12 m so với mặt đất.

### **2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm**

Cơ sở không có công trình xử lý khí thải thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm (theo Điểm c Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

### **3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường**

3.1. Thu gom xử lý bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của thông số ô nhiễm tại mục 2.5 phần A Phụ lục này trước khi thải ra ngoài môi trường.

3.2. Các điều kiện liên quan đến bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với giấy phép đã được cấp, phải báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết.

- Đối với hệ thống xử lý bụi từ máy hút bụi công nghiệp di động trong nhà xưởng: Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng đối với hệ thống quạt hút của máy để hạn chế tối đa các sự cố liên quan đến quạt hút có thể xảy ra.

- Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi và hệ thống xử lý bụi từ máy hút bụi, Công ty phải dừng ngay hoạt động của lò hơi và hoạt động sản xuất có liên quan để sửa chữa, khắc phục sự cố và báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Nam Định để kịp thời xử lý./.